TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 72/2026/HS-ST
Ngày 14-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Điểm

Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Xuân - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 15- Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 15- Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2026/HSST ngày 26 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2026/QĐXXST-HS ngày 26/3/2026, đối với bị cáo:

Đỗ Hoài N, sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Căn cước công dân số: 074091000362, cấp ngày 13/4/2021; nơi đăng ký thường trú: Số A đường N, tổ G, khu phố H, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đỗ Văn T, sinh năm 1961 và bà Trần Thị Kim C, sinh năm 1966, có vợ Ngô Thị L, sinh năm 1990 và 01 con sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/11/2025 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Trần Quang L1, sinh năm 2000; địa chỉ thường trú: Khu phố G, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là khu phố P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Văn N1, sinh năm 1974 (cha); địa chỉ thường trú: Số G, hẻm G, đường Đ, khu phố P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Trần Thị L2, sinh năm 1973; địa chỉ: Số A, tổ G, khu phố P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Hoài N có giấy phép lái xe hạng C cấp ngày 06/6/2018 có giá trị đến năm 2023 được bà Trần Thị L2 thuê lái xe ô tô tải biển số 61C-270.71 do bà Trần Thị L2 là chủ sở hữu.

Khoảng 10 giờ ngày 08/4/2021, Đỗ Hoài N điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-270.71 kéo theo rơ-moóc tự chế không có biển số chở xe cuốc đến đường ĐX17 thuộc khu phố G, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) để cuốc đất theo yêu cầu của bà Trần Thị Lệ . Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, do trời mưa N không làm nữa nên điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-270.71 đi chở cát, rơ-moóc tự chế để ở bên phải đường ĐX17, đầu rơ-moóc hướng về đường H, phía sau rơ-moóc không đặt biển báo hiệu. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, anh Trần Quang L1 điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 61B2-015.91 lưu thông trên đường ĐX17 hướng từ đường ĐX14 đến đường H. Do trời tối, rơ-moóc đã chiếm một phần đường xe chạy, khu vực để rơ-moóc tự chế không có đèn đường chiếu sáng, không đặt vật cảnh báo nên anh L1 không thấy rơ-moóc từ xa, khi đến gần anh L1 không kịp xử lý nên đã để phía trước xe mô tô biển số 61B2-015.91 va chạm vào phía sau rơ-moóc tự chế dẫn đến tai nạn giao thông. Anh L3 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ, sau đó đã chết.

Tại Kết luận giám định tử thi số 300/PC09 ngày 15/4/2021 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận nguyên nhân chết của anh Trần Quang L1 do: Đa chấn thương.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường ngày 08/4/2021 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H) lập xác định:

- Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là một đoạn đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng, đường chia thành hai chiều xe chạy bởi vạch dọc đơn đứt quãng, chiều đi hướng từ đường ĐX14 về hướng đường H rộng 3,2 mét.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: (1) Rơ-moóc không biển số; (2) Xe mô tô 61B2 - 015.91; (3) Vết máu.

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường tại nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Điểm mốc: Cổng nhà số C; lề chuẩn: Lề phải.

Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Rơ-moóc không biển số đỗ, đầu rơ-moóc không biển số quay về hướng đường H, cách lề chuẩn 0,7 mét. Trục bánh sau bên phải rơ-moóc không biển số cách lề chuẩn 0,2 mét. Trục bánh bên trái cách điểm mốc 12 mét.

Xe mô tô 61B2 - 015.91 ngã qua bên phải, đầu xe quay về hướng đường H. Trục bánh trước cách lề phải chuẩn 2,1 mét, cách trục bánh bên trái rơ-moóc không biển số 1,1 mét, trục bánh sau cách lề chuẩn 1,9 mét.

Vết máu kích thước 10 cm x 30 cm, cách lề chuẩn 3,1 mét và cách trục bánh sau xe mô tô biển số 61B2 - 015.91 là 1,3 mét.

Theo Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H) lập vào ngày 08/4/2021 xác định dấu vết trên rơ-moóc không biển số như sau: Đoạn giữa phía sau có vết trầy xước không liên tục kích thước 32 cm x 10 cm, điểm cao nhất cách mặt đất 120 cm. T1 kim loại phía dưới bị cong theo chiều từ sau tới trước.

Theo Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H) lập ngày 09/4/2021 xác định dấu vết trên xe mô tô biển số 61B2-015.91 như sau: Toàn bộ đèn tín hiệu phía trước bị vỡ; tay cầm bên trái cong theo chiều từ trước về sau; giỏ đựng hàng phía trước móp thụng theo chiều từ trước về sau; mũi chân bùn phía trước bị vỡ; hai phuộc trước trùng về sau và lệch theo chiều từ phải qua trái, phuộc trước bên trái có dấu cọ xát còn để lại lớp màng mỏng màu đen.

Theo Kết luận giám định số 158/2021/GĐCH-PC09 ngày 01/6/2021 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:

- Dấu vết va chạm giữa xe mô tô hai bánh biển số 61B2-015.91 và rơ-moóc không biển số là: Dấu vết vỡ, trượt xước sơn màu đỏ, bám rỉ sét màu nâu và cong biến dạng ở ốp nhựa phần đầu xe, tay lái giỏ xe, vè chắn bùn và phuộc bánh trước xe mô tô biển số 61B2-015.91 có chiều từ trước về sau từ trái qua phải, phù hợp với dấu vết trượt xước lớp rỉ sét, bám dính chất màu đỏ ở cạnh sau rơ-moóc không biển số có chiều từ sau về trước, từ trái qua phải.

- Cơ chế hình thành dấu vết va chạm trên các phương tiện là: Phần phía trước xe mô tô hai bánh biển số 61B2-015.91 va chạm với cạnh sau rơ-moóc không biển số làm xe mô tô đổ ngã qua phải va chạm với mặt đường tạo ra dấu vết trên các phương tiện.

- Căn cứ vào các dấu vết va chạm giữa hai phương tiện và dấu vết tại hiện trường vụ tai nạn giao thông trên thì vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường là ngay vị trí đuôi rơ-moóc kí hiệu số 1 trên sơ đồ hiện trường.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) thu giữ vật chứng: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, biển số 61B2-015.91. Qua xác minh xác định xe mô tô của anh Trần Quang L1 nên ngày 21/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho đại diện gia đình anh L1 là ông Trần Văn N1.

Xe rơ-moóc không biển số sau khi lập Biên bản khám phương tiện và giám định dấu vết va chạm trên các phương tiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Trần Thị L2 tại thời điểm xử lý tin báo tố giác tội phạm năm 2021. Bà Trần Thị L2 đã đem xe rơ-moóc bán phế liệu, hiện nay không nhớ người mua.

Cáo trạng số 1071/CT-VKS-KV15 ngày 21/02/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 15- Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đỗ Hoài N về tội "Cản trở giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 261 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 15- Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Hoài N phạm tội "Cản trở giao thông đường bộ". Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 261; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Hoài N 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

- Về xử lý vật chứng: Không có

- Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị L2 là chủ xe rơ móc đã bồi thường chi phí mai táng anh Trần Quang L1 cho đại diện gia đình anh L1 là ông Trần Văn N1 150.000.000 đồng, ông N1 không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn bãi nại trách nhiệm hình sự cho Đỗ Hoài N.

Bà Trần Thị L2 không yêu cầu bị cáo N trả lại số tiền đã bồi thường cho gia đình bị hại.

Trong quá trình điều tra bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại đối với Kết luận giám định tử thi số 300/PC09 ngày 15/4/2021 của Phòng K Công an tỉnh B; Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương các ngày 08/4/2021, ngày 09/4/2021 và Kết luận giám định số 158/2021/GĐCH-PC09 ngày 01/6/2021 của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Công an Thành phố H).

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát và quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa và không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng bị cáo Đỗ Hoài N trình bày: Bị cáo có lỗi khi đặt rơ-moóc tự chế chiếm một phần đường, gây cản trở giao thông nhưng không đặt biển cảnh báo, bị cáo cùng chủ xe đã cáo đã bồi thường dân sự và được gia đình bị hại có đơn bãi nại, bị cáo hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố T (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H), Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 15- Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Hoài N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08/4/2021, bị cáo Đỗ Hoài N đặt rơ-moóc tự chế trên đường ĐX17 thuộc khu phố G, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) chiếm một phần đường, gây cản trở giao thông đường bộ nhưng không đặt biển cảnh báo. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, do trời tối khu vực để rơ-moóc tự chế không có đèn đường chiếu sáng nên anh Trần Quang L1 đã điều khiển xe mô tô biển số 61B2-015.91 va chạm vào phía sau rơ-moóc dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả anh L1 chết.

[3] Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý do cẩu thả, làm chết một người. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cản trở giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 261 của Bộ luật Hình sự.

[4] Cáo trạng số 1071/CT-VKS-KV15 ngày 21/02/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 15- Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đỗ Hoài N theo điểm a khoản 1 Điều 261 Bộ luật Hình sự có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại. Nguyên nhân chính của tai nạn do lỗi bị cáo đặt rơ-moóc tự chế chiếm một phần đường, gây cản trở giao thông đường bộ nhưng không đặt biển cảnh báo. Do đó Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội sau khi xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; chủ sở hữu xe đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nên bị cáo được người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại đề nghị bãi

nại trách nhiệm hình sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Mức hình phạt mà Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[9] Bị cáo có nơi cư trú ổn định, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, tai nạn xảy ra cũng do một phần lỗi của bị hại thiếu chú ý quan sát khi tham gia giao thông; bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 - 4 - 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi bổ sung Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5 -2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo hưởng án treo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian nhất định cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt không gây ảnh hưởng xấu cho xã hội mà vẫn đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người đại diện hợp pháp của bị hại đã tự thỏa thuận xong về bồi thường dân sự. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo Đỗ Hoài N phải trả lại số tiền đã bồi thường cho gia đình bị hại, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Không có

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 260, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Hoài N phạm tội Cản trở giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 261; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Hoài N 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án 14/4/2026.

Giao bị cáo Đỗ Hoài N cho Ủy ban nhân dân phường P, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đỗ Hoài N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (PV06);
- VKSND Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan THAHS Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lan Hương